**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

## **Môn:Toán** **- Lớp 5**

## **Bài 41. EM LÀM ĐƯỢC NHỮNG GÌ? Tiết 65**

**Thời gian thực hiện, ngày 06 tháng 12 năm 2024**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**
	* Củng cố một số kĩ năng liên quan đến chia số thập phân, tính nhẩm, tính giá trị của biểu thức, tìm thành phần chưa biết.
	* Vận dụng để giải quyết vấn đề đơn giản liên quan đến dung tích, độ dài, khối lượng, biểu đồ.
	* HS có cơ hội để phát triển các năng lực tư duy và lập luận toán học, giao tiếp toán học, giải quyết vấn đề toán học.

 Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

 Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

 Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

 Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

 Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

  Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

1. **ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

 GV: Hình ảnh biểu đồ mục Khám phá .

HS: SGK, vở bài làm toán.

1. **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG HỌC SINH** |
| **1.Mở đầu: Khởi động (5p)** |
| GV có thể cho HS chơi: “Hỏi nhanh – Đáp gọn” để ôn lại:+ Chia hai số thập phân;+ Chia nhẩm cho 10; 100; 1 000; …; cho0,1; 0,01; 0,001; …;+ Thứ tự thực hiện các phép tính trong tính giá trị của biểu thức. |  |
| **2. Luyện tập – Thực hành (25p)** |
| *Luyện tập***Bài 1:** | * HS xác định yêu cầu của bài: Đặt tính rồi tính.
* HS làm bài cá nhân rồi chia sẻ với bạn.
 |
| – Sửa bài, GV có thể cho HS lên bảng lớp sửa (mỗi HS/phép tính). | Ảnh có chứa văn bản, Phông chữ, số, hàng  Mô tả được tạo tự độngẢnh có chứa văn bản, Phông chữ, biểu đồ, số  Mô tả được tạo tự động |
| *Lưu ý:* GV có thể đọc từng phép tính cho HS thực hiện vào bảng con. |  |
|  | – HS nêu lại những lưu ý khi làm loại bài này: Đặt tính (Lưu ý: Số chữ số ở phần thập phân của số chia  Dấu phẩy ở số bị chia) – Chia (bắt chữ số, ước lượng thương, thử) – Nhân – Trừ (từng chữ số) – Hạ.Chia phần nguyên trước  Dấu phẩy (vị trí đặt dấu phẩy ở thương)  Chia phần thập phân. |
| * GV nên hệ thống hoá cách thử lại:

+ Kiểm tra các chữ số có đúng như đề bài.+ Kiểm tra cách tính.+ Kiểm tra kết quả, có thể dựa vào mối quan hệ giữa các phép tính nhân và chia, chú ý phép chia có dư.*Lưu ý:*+ GV cũng có thể đọc lần lượt từng phép chia cho HS thực hiện vào bảng con.+ GV luôn nhận xét và chỉnh sửa việc đặt tính và tính  Dấu phẩy ở thương đặt đúng vào vị trí thích hợp. | * Đặt tính cẩn thận (Lưu ý: Số chữ số ở phần thập phân của số chia  Dấu phẩy ở số bị chia).
* Tính: Chia từ trái sang phải (Chia phần nguyên trước  Đặt dấu phẩy ở thương

 Chia phần thập phân).Nếu chia còn dư  Ta có thể viết thêm một chữ số 0 vào bên phải số dư rồi tiếp tục chia và cứ như thế. |
| **Bài 2:**– Khi sửa bài, GV khuyến khích HS nói cách làm. | * HS đọc yêu cầu.
* HS xác định việc cần làm: Tính nhẩm.
* HS làm bài cá nhân rồi chia sẻ với bạn.

a) 4,1 : 0,1 = 41 b) 39 : 0,1 = 390c) 1,25 : 0,01 = 125 d) 0,982 : 0,001 = 982 |
| *Lưu ý:* GV cũng có thể đọc lần lượt từng phép tính cho HS viết kết quả vào bảng con, khuyến khích HS giải thích cách làm. | – HS **nói** cách làm. |
| Ví dụ: |
| a) 4,1 : 0,1  Chuyển dấu phẩy sang phải một chữ số. |
|  |
|  | … |
| **Bài 3:** | – HS (nhóm sáu) nhận biết yêu cầu, thảo luận cách thực hiện: Tính giá trị của mỗi biểu thức (kết quả của mỗi biểu thức) rồi so sánh các giá trị để tìm các biểu thức có giá trị bằng nhau. |
|  |
|  |
|  |
|  | – Mỗi HS thực hiện một phép tính rồi chia sẻ nhóm sáu. Cả nhóm thống nhất cách chọn các biểu thức có giá trị bằng nhau. |
|  |
|  |
| – Sửa bài, HS thi đua nối các biểu thức có giá trị bằng nhau (trên bảng lớp), GV khuyến khích HS giải thích tại sao chọn như vậy.*Lưu ý:* HS có nhiều cách giải thích khác nhau, nếu đúng thì chấp nhận.Ảnh có chứa văn bản, hàng, Phông chữ, biểu đồ  Mô tả được tạo tự động |  |
|  | – HS giải thích tại sao chọn như vậy. |
|  | Ví dụ: |
|  | 6 : 0,5 = 12 → M: 6 × 2 = 12 Hoặc 6 : 0,5 = 6 : = 6 × 2 |
|  | … |
| **Bài 4:** | – HS nhóm đôi tìm hiểu bài, nhận biết yêu cầu: |
|  | Số? |
|  | – HS thảo luận nhóm đôi để tìm cách thực hiện: |
|  | 0,1 =   Một số chia cho  |
|  |  Lấy số đó nhân với phân số đảo ngược là  Lấy số đó nhân với 10. |
|  | … |
|  | – HS làmbài cá nhân. |
| – Khi sửa bài, GV đọc từng câu, HS viếtđáp án vào bảng con, giơ lên theo hiệu lệnh của GV, khuyến khích HS giải thích cách làm. | a) 10 b) 5 c) 2 d) 4 |
| – HS giải thíchcách làm. |
|  |
|  |
| **Bài 5:** | – HS xác định câu hỏi của bài toán, xác định các việc cần làm: Chọn số thích hợp để thay vào .?.. |
|  |
| – Sửa bài, GV có thể cho HS chơi tiếp sức, khuyến khích nhiều nhóm trình bày bài làm (có giải thích cách làm: tìm thừa số chưa biết thông qua các thành phần đã biết). | – HS làm bài cá nhân. |
| A black text with a line  Description automatically generated with medium confidence |
| – HS giải thích cách làm: Tìm thừa số chưa biết thông qua các thành phần đã biết. |
|  |
| Nếu HS quên quy tắc, GV hướng dẫn HS dùng một phép tính đơn giản để nhớ lại cách làm. | Ví dụ: Lấy tích (0,3) chia cho thừa số đã biết (0,5) ta tìm được thừa số kia (0,6). |
|  |
| Ảnh có chứa Phông chữ, văn bản, màu trắng, hình mẫu  Mô tả được tạo tự động |  |
|  |
| … |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**